SW756

305588

GENERAL INFORMATION

Description

SW756 là dòng tế bào ung thư cổ tử cung của người được phân lập từ một khối u biểu mô vảy nguyên phát ở cổ tử cung của một phụ nữ trưởng thành. Dòng tế bào này đã được bao gồm trong các nỗ lực đặc trưng hóa dòng tế bào toàn diện ban đầu và đã được xác nhận là không bị nhiễm HeLa dựa trên phân loại isoenzyme glucose-6-phosphate dehydrogenase (G6PD), xác nhận nó thuộc loại B, khác với các tế bào HeLa thuộc loại A. Điều này đảm bảo tính xác thực của nó như một mô hình ung thư cổ tử cung độc lập.
SW756 được phân loại là ung thư biểu mô vảy và đã được sử dụng trong các nghiên cứu phân tích gen và protein, bao gồm các bộ dữ liệu lớn về dược di truyền học và di truyền học chức năng. Trong các nỗ lực phân tích proteome như bộ dữ liệu ProCan-DepMapSanger, SW756 góp phần vào việc hiểu rõ hơn về điều hòa biểu hiện protein, đặc biệt liên quan đến các sửa đổi sau phiên mã và mối quan hệ với phản ứng thuốc. Các bộ dữ liệu này đã cho thấy rằng dữ liệu proteome từ SW756, giống như các dòng tế bào khác, có thể tiết lộ các mẫu biểu hiện đặc trưng cho dòng tế bào và cơ chế điều hòa không phải lúc nào cũng rõ ràng ở mức độ transcriptomic, nhấn mạnh tính hữu ích của nó trong phân tích đa omics tích hợp.

Tissue	Tử cung, cổ tử cung
Disease	Ung thư biểu mô vảy

Synonyms

- SW-756
- SW 756

CLASSIFICATION

Organism	Human
Sex	Female
Growth properties	Adherent
Biosafety level	1

CHARACTERISTICS

Doubling time	1.6 ngày

IDENTIFIERS

Citation

SW756 (Số catalog Cytion 305588)

NCBI TaxID	9606
Cellosaurus	CVCL_1727

EXPRESSION AND SUSCEPTIBILITY

Mutational profile

Biến dị: p.Gly12Cys, dị hợp tử

HANDLING AND CULTURE

Culture medium

DMEM, chứa: 4,5 g/L glucose, chứa: 4 mM L-glutamine, chứa: 3,7 g/L $NaHCO_3$, chứa: 1,0 mM natri pyruvate (số hiệu sản phẩm Cytion 820300a)

Incubation atmosphere	37°C, 5%CO_2, môi trường ẩm.

Supplements

Bổ sung 10% huyết thanh bò phôi (FBS) vào môi trường nuôi cấy

Dissociation reagent	Accutase

Thawing and culturing

Confirm that the vial remains deeply frozen upon delivery, as cells are shipped on dry ice to maintain optimal temperatures during transit.
Upon receipt, either store the cryovial immediately at temperatures below -150°C to ensure the preservation of cellular integrity, or proceed to step 3 if immediate culturing is required.
For immediate culturing, swiftly thaw the vial by immersing it in a 37°C water bath with clean water and an antimicrobial agent, agitating gently for 40-60 seconds until a small ice clump remains.
Perform all subsequent steps under sterile conditions in a flow hood, disinfecting the cryovial with 70% ethanol before opening.
Carefully open the disinfected vial and transfer the cell suspension into a 15 ml centrifuge tube containing 8 ml of room-temperature culture medium, mixing gently.
Centrifuge the mixture at 200 x g for 5 minutes, carefully discard the supernatant containing freezing medium.
Follow the procedure described under Post-Thaw Recovery

QUALITY CONTROL AND CRYOPRESERVATION

Freeze medium	Với tư cách là môi trường bảo quản đông lạnh, chúng tôi sử dụng môi trường tăng trưởng hoàn chỉnh + 10% DMSO để đảm bảo độ sống sót sau khi rã đông.

Storage conditions

Để bảo quản lâu dài, hãy đặt ống nghiệm vào nitơ lỏng ở pha hơi ở nhiệt độ khoảng −150 đến −196 °C. Việc bảo quản ở −80 °C chỉ được chấp nhận như một bước trung gian ngắn hạn trước khi chuyển sang nitơ lỏng.

Shipping conditions

Các dòng tế bào được bảo quản bằng phương pháp đông lạnh được vận chuyển trên đá khô trong bao bì cách nhiệt đã được kiểm định, kèm theo lượng chất làm lạnh đủ để duy trì nhiệt độ khoảng −78 °C trong suốt quá trình vận chuyển. Khi nhận hàng, hãy kiểm tra ngay lập tức bao bì và chuyển các ống nghiệm sang nơi lưu trữ phù hợp mà không chậm trễ.

DONOR

Donor age	46 năm
Ethnicity	Người da trắng

LEGAL AND SAFETY

Safety precautions

Khi lập kế hoạch lưu trữ ống cryovial trong nitơ lỏng để rã đông sau này, việc tuân thủ các biện pháp an toàn nghiêm ngặt là bắt buộc. Găng tay và quần áo bảo hộ phù hợp là điều cần thiết, và việc sử dụng khẩu trang hoặc kính bảo hộ là bắt buộc trong quá trình chuyển mẫu đông lạnh vào hoặc ra khỏi bể nitơ lỏng. Điều này nhằm giảm thiểu nguy cơ chấn thương do nổ ống cryovial khi lấy ra, có thể dẫn đến việc văng ra các mảnh vỡ sắc nhọn.

Warranty

Tại Cytion, chúng tôi cam kết về chất lượng và khả năng sống của các sản phẩm của mình.
Chúng tôi đảm bảo rằng các tế bào của chúng tôi sẽ có khả năng sống tại thời điểm bắt đầu nuôi cấy trong 60 ngày kể từ khi vận chuyển từ cơ sở của chúng tôi.
Chúng tôi cam kết rằng tất cả các vật liệu tuân thủ các thông số kỹ thuật được mô tả trong Giấy chứng nhận phân tích và/hoặc Tài liệu sản phẩm.
Để biết chi tiết đầy đủ, vui lòng tham khảo
<a href=""/Who-we-are/Warranty/"" hreflang=""x-default"">Tuyên bố Bảo hành.

Material Transfer Agreement required	Yes

Cytion GmbH
Nikola-Tesla-Str. 3
69124 Heidelberg
Tel: +49 (0)6221 405780
info@cytion.com
cytion.com

Registered office Heidelberg
VAT ID: DE283292917
Local court Mannheim - HRB 714394
CEO / Geschäftsführer: Jonathan Steubing

Banking information
Sparkasse Heidelberg
IBAN: DE35 6725 0020 0009 2076 86
BIC: SOLADES1HDB